

3'	5. Củng cố, dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét + chốt lại lời giải đúng: - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà xem lại bài - Chuẩn bị: <i>Thêm trạng ngữ chỉ nguyên nhân cho câu.</i> 	<p><i>những cành trơ trụi (nhớ thêm dấu phẩy vào trước chữ cây và viết thường chữ cây).</i></p>
----	--------------------	---	---

**Tiết 4: Kỹ thuật
LẮP Ô TÔ TẢI (tiết 2)**

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** -HS biết chọn đúng và đủ được các chi tiết để lắp ô tô tải.
- 2. Kỹ năng:** Lắp được từng bộ phận và lắp ráp ô tô tải đúng kỹ thuật, đúng quy trình.
- 3. Thái độ:** Rèn tính cẩn thận, an toàn lao động khi thao tác lắp, tháo các chi tiết của ô tô tải.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- 1. Giáo viên:** -Mẫu ô tô tải đã lắp sẵn .
- 2. Học sinh:** -Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	A.Kiểm tra bài cũ	+Nêu các bước lắp ô tô tải? Kiểm tra dụng cụ của HS.	- 2 em nêu. - HS nhận xét. -Chuẩn bị dụng cụ học tập.
2'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- Lắp ô tô tải (tiết 2)	
25'	2. HS thực hành lắp ô tô tải.	a/ HS chọn chi tiết -HS chọn đúng và đủ các chi tiết. -GV kiểm tra giúp đỡ HS chọn đúng đủ chi tiết để lắp xe ô tô tải. b/ Lắp từng bộ phận: -GV yêu cầu HS đọc ghi nhớ. -GV yêu cầu các em phải quan sát kỹ nội dung của từng	-HS chọn chi tiết. -HS đọc ghi nhớ SGK.

7	<p>3. Đánh giá kết quả học tập.</p>	<p>bước lắp ráp.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV nhắc nhở HS cần lưu ý các điểm sau : +Khi lắp sàn cabin, cần chú ý vị trí trên, dưới của tấm chữ L với các thanh thẳng 7 lỗ, thanh chữ U dài. +Khi lắp cabin chú ý lắp tuân tự theo thứ tự H.3a , 3b, 3c, 3d để đảm bảo đúng qui trình. -GV quan sát theo dõi, các nhóm để uốn nắn và chỉnh sửa. <p>c/ lắp ráp xe ô tô tải</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cho HS lắp ráp. -GV nhắc HS khi lắp các bộ phận phải chú ý: +Chú ý vị trí trong, ngoài của bộ phận với nhau. +Các mối ghép phải vặn chặt để xe không bị xộc xệch. -GV theo dõi và uốn nắn kịp thời những HS, nhóm còn lúng túng. -GV tổ chức HS trưng bày sản phẩm thực hành. -GV nêu những tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm thực hành: +Lắp đúng mẫu và theo đúng qui trình. +Ô tô tải lắp chắc chắn, không bị xộc xệch. +Xe chuyển động được. <ul style="list-style-type: none"> -GV nhận xét đánh giá kết quả học tập của HS. -Nhắc HS tháo các chi tiết và xếp gọn vào hộp. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS thực hành lắp ráp theo nhóm 4 HS. <ul style="list-style-type: none"> -HS lắp ráp xe ô tô tải theo các bước trong SGK. <ul style="list-style-type: none"> -HS trưng bày sản phẩm. <ul style="list-style-type: none"> -HS dựa vào tiêu chuẩn trên để đánh giá sản phẩm.
---	-------------------------------------	---	---

3'	4. Củng cố, dặn dò	<p>-Nhận xét sự chuẩn bị, tinh thần học tập và kết quả thực hành của HS.</p> <p>-Hướng dẫn HS về nhà đọc trước và chuẩn bị vật liệu, dụng cụ theo SGK để học bài“ Lắp ghép mô hình tự chọn”.</p>	-Cả lớp.
----	--------------------	--	----------

Thứ năm ngày 22 tháng 4 năm 20..

Tiết 1: **Toán**

ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Thực hiện được so sánh, rút gọn, quy đồng mẫu số các phân số.
- 2. Kỹ năng:** Làm BT 1 ; 3 chọn 3 trong 5 ý ; 4 a,b ; 5
- 3. Thái độ:** Tích cực học tập

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

-Các hình vẽ trong bài tập 1 vẽ sẵn trên bảng phụ hoặc băng giấy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	A.Kiểm tra bài cũ	-GV gọi HS lên bảng chữa bài 2 trang 164. -GV nhận xét HS.	- HS lên bảng thực hiện yêu cầu, HS dưới lớp nhận xét bài của bạn.
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	-Trong giờ học này chúng ta sẽ cùng ôn tập một số kiến	-HS lắng nghe.

<p>Bài 5(Nếu còn thời gian)</p> <p>3. Cùng cố, dặn dò</p>	<p>+Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <p>+Trong các phân số đã cho, phân số nào lớn hơn 1, phân số nào bé hơn 1.</p> <p>+Hãy so sánh hai phân số $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{6}$ với nhau.</p> <p>+So sánh hai phân số $\frac{5}{2}$; $\frac{3}{2}$ với nhau.</p> <p>-Yêu cầu HS dựa vào những điều phân tích trên để sắp xếp các phân số đã cho theo thứ tự tăng dần.</p> <p>-GV tổng kết giờ học.</p>	<p>Ta có $\frac{4}{15} = \frac{12}{45}$;</p> <p>Giữ nguyên $\frac{6}{45}$</p> <p>c). $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{5}$ và $\frac{1}{3}$.</p> <p>Ta có $\frac{1}{2} = \frac{15}{30}$; $\frac{1}{5} = \frac{6}{30}$</p> <p>$\frac{1}{3} = \frac{1 \times 2 \times 5}{3 \times 2 \times 5} = \frac{10}{30}$</p> <p>-Sắp xếp các phân số theo thứ tự tăng dần.</p> <p>+Phân số bé hơn 1 là $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{6}$</p> <p>+Phân số lớn hơn 1 là $\frac{5}{2}$; $\frac{3}{2}$</p> <p>+Hai phân số cùng tử số nên phân số nào có mẫu số lớn hơn thì bé hơn.</p> <p>Vậy $\frac{1}{3} > \frac{1}{6}$</p> <p>+Hai phân số cùng mẫu số nên phân số có tử số bé hơn thì bé hơn, phân số có tử số lớn hơn thì lớn hơn.</p> <p>Vậy $\frac{5}{2} > \frac{3}{2}$.</p> <p>$-\frac{1}{6}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{3}{2}$; $\frac{5}{2}$</p>
---	--	--

Tiết 2: **KỂ CHUYỆN KHÁT VỌNG SỐNG**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: - Dựa theo lời kể của giáo viên và tranh minh họa (sgk), kể lại được từng đoạn của câu chuyện: Khát vọng sống rõ ràng, đủ ý (bt1), bước đầu biết kể lại nối tiếp được toàn bộ câu chuyện (BT2)

2. Kỹ năng: - Biết trao đổi với bạn về ý nghĩa câu truyện (BT3)

. Thái độ: - Giáo dục học sinh yêu cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

1. Giáo viên: Bảng phụ.

2. Học sinh: Tranh minh họa trong SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	A. Kiểm tra bài cũ	- Gọi HS tiếp nối nhau kể câu chuyện có nội dung nói về một cuộc du lịch hay đi cắm trại mà em đã tham gia. - Nhận xét HS.	- HS lên bảng thực hiện yêu cầu. - Nhận xét
2'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- Trong tiết học hôm nay, các em sẽ được nghe kể câu chuyện <i>Khát vọng sống</i> . Câu chuyện sẽ giúp các em biết: khát vọng sống mãnh liệt giúp con người chiến thắng đói khát, thú dữ và cái chết như thế nào.	- Lắng nghe.
10'	2. Giáo viên kể chuyện	+ Treo tranh minh họa, yêu cầu HS quan sát và đọc thầm về yêu cầu tiết kể chuyện - GV kể câu chuyện " Khát vọng sống " - GV kể lần 1. - GV kể lần 2, vừa kể vừa nhìn vào từng tranh minh họa phóng to trên bảng, đọc phần lời ở dưới mỗi bức tranh, kết hợp giải nghĩa một số từ khó.	- 2 HS đọc. - Quan sát, lắng nghe giáo viên hướng dẫn. - Lắng nghe. - HS quan sát tranh.
20'	3. HD HS kể chuyện, trao đổi ý nghĩa	- Yêu cầu học sinh tiếp nối đọc yêu cầu của bài kể chuyện	- HS đọc thành tiếng, lớp đọc thầm.

3'	4. Củng cố,	<p>câu chuyện trong SGK.</p> <p>* Kể trong nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS kể theo nhóm 4 (mỗi em kể một đoạn) theo tranh. + Yêu cầu một vài HS thi kể toàn bộ câu chuyện. - Mỗi nhóm hoặc cá nhân kể xong đều nói ý nghĩa của câu chuyện hoặc cùng các bạn đối thoại, trả lời các câu hỏi trong yêu cầu 3 - GV gợi ý: + Kể câu chuyện phải có đầu, có kết thúc, kết truyện theo lối mở rộng. + Nói với các bạn về tính cách nhân vật, ý nghĩa của truyện. + Một HS hỏi, 1 HS trả lời. - GV đi hướng dẫn những HS gặp khó khăn. <p>* Kể trước lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thi kể. - GV khuyến khích HS lắng nghe và hỏi lại bạn kể những tình tiết về nội dung truyện, ý nghĩa truyện. - Nhận xét, bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất, bạn kể hấp dẫn nhất. - Nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh và đọc phần chữ ghi ở dưới mỗi bức tranh. - HS kể theo nhóm - HS thi kể toàn chuyện - Thực hiện yêu cầu. + Bạn thích chi tiết nào trong câu chuyện ? Vì sao con gấu không xông vào con người, lại bỏ đi ? + Tại sao con gấu lại không xông vào tấn công con người mà lại bỏ đi? + Câu chuyện này nói lên điều gì? - HS thi kể - HS nhận xét bạn kể theo các tiêu chí đã nêu
----	-------------	---	--

	dẫn dò	- Dẫn HS về nhà kể lại chuyện mà em nghe các bạn kể cho người thân nghe. - Dẫn HS chuẩn bị tiết sau: <i>kể chuyện đã nghe, đã đọc.</i>	
--	--------	---	--

Tiết 3: Luyện từ và câu
THÊM TRẠNG NGỮ CHỈ NGUYÊN NHÂN CHO CÂU

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** - Hiểu được tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong câu.(Trả lời câu hỏi Vì sao ? Nhờ đâu ? Tại sao ? cho câu).
- 2. Kỹ năng:** - Biết nhận diện được trạng ngữ chỉ nguyên nhân có trong câu (BT1, mục III) .Bước đầu biết dùng trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong câu (BT2, BT3). HS khá giỏi biết đặt 2,3 câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân trả lời cho câu hỏi khác nhau (BT3)
- 3. Thái độ:** Giáo dục HS vận dụng vào viết văn giao tiếp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

Bảng lớp viết : Ba câu văn ở BT1 (phần nhận xét)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	A. Kiểm tra bài cũ	- HS đặt câu có trạng ngữ chỉ thời gian. - Nhận xét.	-HS lên bảng thực hiện yêu cầu. - Nhận xét câu của bạn.
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	- Gv nêu mục đích, yêu cầu cần đạt của tiết học.	- Lắng nghe.
32'	2.HD làm bài tập Bài 1	- Gọi 1 HS đọc đề bài. - Yêu cầu HS suy nghĩ và tự làm bài vào vở. - GV treo bảng phụ ghi 3 câu văn. - Gọi 3 HS lên bảng làm.	-1 HS đọc thành tiếng. - Hoạt động cá nhân. + 3 HS tiếp nối lên bảng dùng bút dạ gạch chân dưới bộ phận trạng ngữ có trong

	<p>Bài 2</p>	<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS phát biểu ý kiến. - Gọi HS nhận xét bổ sung.- GV nhận xét, chốt ý đúng.- Gọi HS đọc yêu cầu. - GV gọi ý HS: các em cần phải thêm đúng bộ phận trạng ngữ nhưng phải là trạng ngữ chỉ nguyên nhân cho câu. - Gv dán 3 băng giấy lên bảng. +Nhận xét, tuyên dương những HS có câu trả lời đúng nhất.- Gọi HS đọc yêu cầu. + Bài tập yêu cầu gì? - Yêu cầu HS làm việc cá nhân.	<p>mỗi câu</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tiếp nối nhau phát biểu trước lớp :- Chỉ ba tháng sau, <u>nhờ siêng năng, cần cù</u>, cậu vượt lên đầu lớp.- <u>Vì rét</u>, những cây lan trong chậu sắt lại.- <u>Tại Hoa</u>, mà tớ không được khen.- Nhận xét câu trả lời của bạn.- HS đọc thành tiếng, lớp đọc thầm. - Lắng nghe giáo viên hướng dẫn. - Thảo luận trong bàn, suy nghĩ để điền trạng ngữ chỉ nguyên nhân.- 3 HS lên bảng làm bài trên 3 băng giấy.- HS dưới lớp tiếp nối đọc các câu văn có trạng ngữ chỉ nguyên nhân trước lớp:- Nhận xét câu của bạn. - HS đọc thành tiếng, lớp đọc thầm.+ Đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.- HS suy nghĩ và làm bài cá nhân.- Tiếp nối phát biểu :+ <u>Vì trời mưa</u>, nên đường rất lầy lội.
	<p>Bài 3</p>		

3'	3. Củng cố, dặn dò	<p>+ Nhận xét tuyên dương</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn HS về nhà xem lại các bài tập, chuẩn bị bài sau: <i>Mở rộng vốn từ: Lạc quan yêu đời.</i></p>	<p>+ <u>Nhờ siêng năng tập thể dục</u>, nên Nam rất khoẻ mạnh.</p> <p>+ <u>Vi không làm bài tập</u>, Hùng bị thầy giáo trách phạt.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>- Cả lớp thực hiện</p>
----	--------------------	--	---

Tiết 4: Tập làm văn

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CON VẬT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: - HS nhận biết được: đoạn văn và ý chính đoạn trong bài văn tả con vật, đặc điểm hình dáng bên ngoài và hoạt động của con vật được miêu tả trong bài văn (BT1), bước đầu vận dụng kiến thức đã học để viết được đoạn văn tả ngoại hình (BT2), tả hoạt động (BT3) của một con vật em yêu thích.

2. Kỹ năng: Tiếp tục rèn kỹ năng quan sát và trình bày được những đặc điểm cơ bản về các bộ phận của con vật.

3. Thái độ: Có ý thức yêu thương, chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

Tranh minh hoạ một số loại con vật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	A.Kiểm tra	- Gọi 2 học sinh đọc đoạn	

1' 32'	<p>bài cũ</p> <p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <p>2. Hướng dẫn HS làm bài tập</p> <p>Bài 1</p>	<p>văn miêu tả về một bộ phận của con gà trống</p> <p>- Nhận xét chung.</p> <p>GV nêu mục đích, yêu cầu cần đạt của tiết học.</p> <p>- Gọi HS đọc dàn ý về bài văn miêu tả ngoại hình, hoạt động của con tê tê.</p> <p>- Hướng dẫn học sinh thực hiện yêu cầu</p> <p>+Từng ý trong dàn ý trên thuộc phần nào trong cấu tạo của bài văn tả con vật ?</p> <p>- Gọi lần lượt từng phát biểu ý miêu tả tác giả đã sử dụng trong câu hỏi b và c</p> <p>- Yêu cầu cả lớp và GV nhận</p>	<p>- 2 HS đọc</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>-HS đọc thành tiếng lớp đọc thầm bài</p> <p>+ Lắng nghe GV để nắm được cách làm bài.</p> <p>+ 2 HS ngồi cùng bàn đọc thầm các đoạn văn suy nghĩ và trao đổi để thực hiện yêu cầu của bài.</p> <p>- Tiếp nối nhau phát biểu.</p> <p>a/ Đoạn 1: Giới thiệu chung về con tê tê . (Thuộc phần Mở bài)</p> <p>b/ Đoạn 2 : Tả bộ vẩy của con tê tê.</p> <p>c/ Đoạn 3: Miêu tả miệng, hàm, lưỡi, của con tê tê và cách con tê tê săn mồi</p> <p>d/ Đoạn 4: Miêu tả chân, móng của con tê tê và cách nó đào đất .</p> <p>e/ Đoạn 5: Miêu tả nhược điểm con tê tê . (từ đoạn 2- đoạn 5 thuộc phần Thân bài)</p> <p>g/ Đoạn 6: Tê tê là con vật có ích mọi người cần bảo vệ con tê tê (Thuộc phần kết bài)</p>
-----------	---	---	---

3'	<p>Bài 2</p> <p>Bài 3</p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<p>xét, sửa lỗi và khen những học sinh có ý kiến đúng nhất.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu đề bài.- GV treo tranh ảnh về các con vật để học sinh quan sát.- GV giúp HS những HS gặp khó khăn.+ Gọi HS lần lượt đọc kết quả bài làm.+ GV nhận xét.- Gọi HS đọc yêu cầu đề bài.- GV treo bảng tranh ảnh về các con vật để học sinh quan sát.- GV lưu ý HS : Nên viết các hoạt động của những con vật mà em vừa chọn để tả ngoại hình ở BT 2+ Gọi HS đọc kết quả bài làm+ GV nhận xét- Dặn HS về nhà xem lại cả 2 đoạn của bài văn miêu tả về con vật- Chuẩn bị bài sau: <i>Luyện tập xây dựng mở bài, kết bài trong bài văn miêu tả con vật.</i>	<ul style="list-style-type: none">- Nhận xét bổ sung ý bạn (nếu có)- Hs đọc đề bài.- Quan sát tranh ảnh các con vật.- HS tự suy nghĩ để hoàn thành yêu cầu.+ Tiếp nối nhau đọc kết quả bài làm.- HS ở lớp lắng nghe, nhận xét và bổ sung.- HS đọc thành tiếng.- Quan sát tranh ảnh các con vật.- HS tự suy nghĩ để hoàn thành yêu cầu vào vở+ Tiếp nối nhau đọc bài làm.- HS ở lớp lắng nghe, nhận xét và bổ sung.- HS cả lớp thực hiện theo yêu cầu của GV
----	---	---	--

Thứ sáu ngày 23 tháng 4 năm 20..

Tiết 2: **Toán**

ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thực hiện được cộng, trừ phân số.
- Tìm một thành phần chưa biết trong phép cộng, phép trừ phân số.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính.

3. Thái độ: Tập trung học tập.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	A. Kiểm tra bài cũ	-Gọi HS lên bảng chữa bài 5 trang 167. -GV nhận xét.	- HS lên bảng thực hiện yêu cầu, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài của bạn.
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	-Trong tiết học này các em sẽ cùng ôn tập về phép cộng, phép trừ phân số.	-HS lắng nghe.
32'	2.Hướng dẫn ôn tập Bài 1	- Gọi HS đọc bài. -Yêu cầu HS nêu cách thực hiện phép cộng, trừ các phân số cùng mẫu số, khác mẫu số. -Yêu cầu HS tự làm bài, nhắc các em chú ý chọn mẫu số bé nhất có thể quy đồng rồi thực hiện phép tính. -Chữa bài trước lớp.	- HS đọc đề bài. - 2 HS tiếp nối nêu cách cộng, trừ phân số. HS cả lớp theo dõi và nhận xét. - 2 HS lên bảng làm bài, mỗi em một phần. HS cả lớp làm bài vào vở. -HS theo dõi bài chữa của GV và đối chéo vở để kiểm tra bài của nhau.
	Bài 2	-Cho HS tự làm bài và chữa bài.	- 2 HS lên bảng làm bài. - HS cả lớp làm bài vào vở. a) $\frac{2}{7} + \frac{3}{5} = \frac{10}{35} + \frac{21}{35} = \frac{31}{35}$ $\frac{31}{35} - \frac{2}{7} = \frac{31}{35} - \frac{10}{35} = \frac{21}{35}$ $\frac{31}{35} - \frac{3}{5} = \frac{31}{35} - \frac{21}{35} = \frac{10}{35}$ $\frac{3}{5} + \frac{2}{7} = \frac{21}{35} + \frac{10}{35} = \frac{31}{35}$
	Bài 3	-Gọi HS nêu yêu cầu của bài	-HS đọc bài và nêu yêu cầu.

3'	3. Củng cố, dặn dò	<p>và tự làm bài.</p> <p>-Yêu cầu HS giải thích cách tìm x của mình.</p> <p>-GV tổng kết giờ học. -Dặn dò HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>-3 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>a) $\frac{2}{9} + x = 1$ b) $\frac{6}{7} - x = \frac{2}{3}$</p> <p>$x = 1 - \frac{2}{9}$ $x = \frac{6}{7} - \frac{2}{3}$</p> <p>$x = \frac{7}{9}$ $x = \frac{4}{21}$</p> <p>c) $x - \frac{1}{2} = \frac{1}{4}$</p> <p>$x = \frac{1}{4} + \frac{1}{2}$</p> <p>$x = \frac{3}{4}$</p> <p>-Giải thích:</p> <p>a). Tìm số hạng chưa biết của phép cộng.</p> <p>b). Tìm số trừ chưa biết của phép trừ.</p> <p>c). Tìm số bị trừ chưa biết của phép trừ.</p>
----	--------------------	--	---

Tiết 3: Tập làm văn
LUYỆN TẬP XÂY DỰNG MỞ BÀI, KẾT BÀI
TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** - Củng cố kiến thức đã học về đoạn mở bài và kết bài trong bài văn miêu tả con vật.
- 2. Kỹ năng:** - HS thực hành luyện tập (BT1); bước đầu viết được đoạn mở bài gián tiếp và kết bài mở rộng cho bài văn tả con vật yêu thích (BT2, BT3).
- 3. Thái độ:** - Giáo dục HS yêu quý, chăm sóc tốt vật nuôi trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

Bảng nhóm, bút dạ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-4'	A. Kiểm tra bài cũ	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS lên bảng. +Đọc đoạn văn tả ngoại hình con vật đã quan sát BT2. +Đọc đoạn văn tả về hoạt động con vật đã quan sát ở BT3. - Nhận xét chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS lên bảng thực hiện. - HS khác nhận xét bổ sung
1'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài	<ul style="list-style-type: none"> - Trong tiết tập làm văn trước, các em đã viết phần thân bài cho bài văn tả con vật. Tiết học hôm nay giúp các em biết viết phần mở bài, kết bài cho thân bài đó để hoàn chỉnh bài văn miêu tả con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.
30'	2.HD làm bài tập Bài 1	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nối tiếp đọc đề bài - Gọi 2 HS nhắc lại kiến thức về cách mở bài (mở bài trực tiếp và gián tiếp) và kết bài (mở rộng và không mở rộng) trong bài văn tả. - Treo bảng phụ viết bài văn: " Con công múa " Yêu cầu học sinh đọc thầm bài văn. - Yêu cầu trao đổi, thực hiện yêu cầu. - Gọi HS trình bày. - GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thành tiếng. -HS ngồi cùng bàn trao đổi, và thực hiện yêu cầu. - 1 Hs đọc to, cả lớp đọc thầm bài văn. - HS thảo luận nhóm đôi. + Tiếp nối nhau phát biểu: * Ý a, b: Đoạn mở bài (2 câu đầu) - Mùa xuân, trăm hoa đua nở, ngàn lá khoe sức sống mơn mớn. Mùa xuân, cũng là mùa công múa.(Mở bài gián tiếp) - Đoạn kết bài (câu cuối): Quả không ngoa khi người ta ví chim công là những nghệ sĩ múa của rừng xanh. Chiếc ô màu sắc đẹp đến kì

	<p>Bài 2</p> <p>Bài 3</p>	<p>- Nhận xét chung và khen những HS viết tốt.</p> <p>- Gọi HS nối tiếp đọc đề bài</p> <p>- Nhắc HS :</p> <p>+ Mỗi em có thể viết 2 đoạn mở bài và theo cách (gián tiếp hoặc trực tiếp) cho bài văn.</p> <p>- Yêu cầu trao đổi, thực hiện yêu cầu</p> <p>- Gọi HS trình bày GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt.</p> <p>+ Nhận xét chung và khen những HS viết tốt.</p> <p>- Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>- GV gợi ý : Viết một đoạn kết bài theo theo kiểu mở rộng để hoàn chỉnh bài văn tả con vật.</p> <p>+ Yêu cầu HS trao đổi và viết đoạn văn kết bài theo kiểu mở rộng để hoàn chỉnh bài văn miêu tả con vật.</p> <p>+ Yêu cầu HS phát biểu.</p>	<p>ảo xập xoè uốn lượn dưới ánh nắng xuân ấm áp.(kết bài mở rộng)</p> <p>* Ý c: Đoạn mở bài theo kiểu trực tiếp</p> <p>- HS đọc đề bài, lớp đọc thầm.</p> <p>- HS trao đổi theo yêu cầu</p> <p>- Tiếp nối trình bày, nhận xét.</p> <p>+ Nhận xét cách viết mở bài của bạn.</p> <p>- HS đọc thành tiếng.</p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>- HS ngồi cùng bàn trao đổi, và thực hiện viết đoạn văn mở bài về tả con vật mà em thích theo cách kết bài mở rộng như yêu cầu.</p> <p>- Tiếp nối trình bày, nhận xét.</p> <p>+ Cũng sẽ có ngày em phải rời xa quê nhà để đi lập nghiệp. Đến lúc đó nhất định em sẽ nhớ rất nhiều về gia đình của em. Em sẽ nói rằng không bao giờ em quên chú gà trống, quên những kỉ niệm đối với gia</p>
--	---	---	--

3'	3. Củng cố, dặn dò	<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét những học sinh có đoạn văn mở bài hay. - Nhận xét tiết học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau: <i>kiểm tra viết miêu tả con vật .</i>	<p>đình mình nơi có nhiều con vật quen thuộc gần gũi và có ích cho con người, có những người bạn đã gắn bó với em một thời thơ ấu.</p> <p>+ Nhận xét bình chọn những đoạn kết hay</p>
----	-----------------------	--	---